

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

*Bản án số: 50/2019/HNGĐ-ST
Ngày 18/9/2019, về việc “Ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C -TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Vương

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông Huỳnh Dư
2. Bà Phan Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 141/2019/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST–HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh T – sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Tổ 12, thôn C, xã S, huyện D, tỉnh K. (có mặt)

Bị đơn: Anh Dương Văn Sơn - sinh năm 1979.

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố P, phường C, thành phố C1, tỉnh K.

Chỗ ở hiện nay: Số 49 Đ, tổ dân phố L, phường C, thành phố C1, tỉnh K.
(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về yêu cầu ly hôn ngày 09/8/2019, bản tự khai ngày 28/8/2019, biên bản hòa giải ngày 30/8/2019 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Thanh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh T và anh Dương Văn S tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau từ năm 2017, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C1, tỉnh K cấp giấy chứng nhận kết hôn số 06/2017, ngày 24/02/2017.

Quá trình chung sống: Sau khi kết hôn vợ chồng chị T và anh S sống với nhau hòa thuận hạnh phúc, nhưng từ tháng 4 năm 2017 vợ chồng chị thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh S không tin tưởng chị T, ghen tuông xúc phạm chị và còn hành hung chị. Từ ngày 08 tháng 8 năm 2019 đến nay vợ

chồng chị đã ly thân và không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, nay chị T cho rằng mâu thuẫn vợ chồng quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Văn S.

Về con chung: Vợ chồng chị Lê Thị Thanh T không có con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các khoản nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 30/8/2019; biên bản hòa giải ngày 30/8/2019 và tại phiên tòa, bị đơn anh Dương Văn S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Dương Văn S trình bày quá trình kết hôn, chung sống đúng như chị T đã trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng anh sống với nhau hòa thuận hạnh phúc, nhưng từ tháng 01 năm 2019 vợ chồng anh có xảy ra mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, lời nói chưa hiểu hết ý nhau, anh S cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng phải ly hôn, tình cảm vợ chồng có thể hàn gắn được, bản thân anh S vẫn còn yêu thương chị T. Vì vậy anh S đề nghị Tòa án hoà giải để vợ chồng đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng anh không có con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng anh tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Các khoản nợ chung: Không có.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Bản chính giấy chứng nhận kết hôn, bản sao chứng minh nhân dân của chị Lê Thị Thanh T, bản phô tô chứng minh nhân dân của anh Dương Văn S, bản sao sổ hộ khẩu đứng tên chủ hộ Lê Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào ý kiến tranh luận tại phiên tòa; ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Chị Lê Thị Thanh T yêu cầu tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa giải quyết về ly hôn đối với anh Dương Văn S nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh T và anh Dương Văn S tự nguyện chung sống và kết hôn với nhau từ năm 2017, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C1, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 06/2017, ngày 24/02/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống: Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Chị Lê Thị Thanh T cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và thường xuyên cãi nhau, không thể hòa giải được, anh S không tin tưởng chị T, ghen tuông xúc phạm chị T và còn hành

hung chị. Mặt khác, khi mâu thuẫn xảy ra, vợ chồng không có thời gian gần gũi, cùng nhau tìm ra biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng, mà mỗi người sống một nơi, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nữa nên chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Văn S.

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn là hoàn toàn có cơ sở và cần được chấp nhận. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Thanh T.

Về con chung: Chị Lê Thị Thanh T và anh Dương Văn S không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Thanh T và anh Dương Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[3] *Về án phí:* Chị Lê Thị Thanh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về “ly hôn” theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Thanh T được ly hôn anh Dương Văn S.

[2]. *Về con chung:* Chị Lê Thị Thanh T và anh Dương Văn S không có con chung.

[3]. *Về tài sản chung:* Chị Lê Thị Thanh T và anh Dương Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[4]. *Về án phí:* Chị Lê Thị Thanh T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000576 ngày 19/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C. Chị Lê Thị Thanh T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[5]. *Quyền kháng cáo:* Chị Lê Thị Thanh T và anh Dương Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND TP C;
- THADS TP C;
- UBND phường C,
TP C1, tỉnh K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trương Văn Vương